

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUỲNH NHAI  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST  
Ngày 13 tháng 6 năm 2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Điều Thị Châu
- Ông Tòng Văn Thơi

Thư ký phiên tòa: Bà Cẩm Hải Yến - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Lò Văn Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2024/TLST - HS ngày 31 tháng 5 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với các bị cáo.

1. Họ và tên: **Bạc Cẩm H**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 20 tháng 9 năm 1966, tại huyện Q, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Bạc Cẩm I và bà Bạc Thị T (cả bố và mẹ đều đã chết); Bị cáo có vợ là Lường Thị C, sinh năm 1966 và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1991.

Tiền án; Tiền sự: Không có

Nhân thân: Ngày 23/5/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo bản án số 15/2006/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2008; Ngày 28/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù giam về tội Mua bán

trái phép chất ma túy theo bản án số 43/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/5/2011; Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo bản án số 44/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05 tháng 3 năm 2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lò Văn H1**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 12 năm 1992; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Lò Văn C, sinh năm 1962 và bà Bạc Thị D, sinh năm 1964; Bị cáo có vợ là Quàng Thị S, sinh năm 1995 và có 02 con. Con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019. Hiện bố, mẹ, vợ, con bị cáo đều trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La.

Tiền án; Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 3 năm 2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn H1 : Bà Trần Bích L – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút ngày 04 tháng 3 năm 2024 Tổ công tác của Công an huyện Q làm nhiệm vụ tại khu vực Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lò Văn H1, sinh ngày 04/12/1992; trú tại: Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

\* Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói nilon màu hồng bên trong có 02 gói gói nilon màu hồng riêng biệt, trong đó một gói chứa chất cục bột màu trắng, một gói chứa 02 viên dạng nén màu hồng nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn H1. H1 khai nhận đó là các gói ma túy.

Mở rộng điều tra, Lò Văn H1 khai nhận: Số ma túy thu giữ là mua của Bạc Cầm H, sinh ngày 20/9/1966, trú tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La. Ngày 04/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 16/LKX và thi hành Lệnh khám xét chỗ ở, đồ vật, tài sản của Bạc Cầm H. Kết quả khám xét, thu giữ gồm:

02 gói nilon màu hồng, trong đó 01 gói chứa chất cục bột màu trắng và

màu hồng, 01 gói chứa chất cục bột màu trắng đều nghi là ma túy thu giữ tại vị trí dưới đầu chiếu ngủ của H.

01 gói giấy màu trắng, bên trong có một lớp nilon màu hồng chứa 09 gói nilon màu hồng riêng biệt đều chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy, thu giữ dưới đồng rơm tại nhà sàn lán chăn nuôi gia súc thứ hai của H.

Số tiền 1.200.000 đồng (Một triệu hai trăm nghìn đồng) giống tiền do Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành, thu giữ tại vị trí túi quần phía sau bên phải Bạc Cầm H đang mặc.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp số 17/LGN, đồng thời ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp số 18/LBN, đối với: Bạc Cầm H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai xét nghiệm ma túy đối với Bạc Cầm H và Lò Văn H1, kết quả: Bạc Cầm H và Lò Văn H1 dương tính với chất ma túy, đã niêm phong lại 02 que thử ma túy theo quy định.

Ngày 05/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng đối với chất cục bột màu trắng thu giữ của Lò Văn H1. Kết quả: Số chất cục bột màu trắng có khối lượng là 0,07 gam (*Không thấy không bảy gam*), trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A1; 02 viên dạng nén màu hồng có khối lượng 0,21 gam (*Không thấy hai mươi một gam*), trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A2.

Tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định vật chứng đối với số chất cục bột màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở, đồ vật, tài sản của bị can Bạc Cầm H. Kết quả:

Chất cục bột màu trắng và màu hồng trong gói nilon màu hồng thu giữ tại vị trí dưới đầu chiếu ngủ của H có khối lượng là 0,09 gam (*Không thấy không chín gam*), trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A3.

Chất cục bột màu trắng trong gói nilon màu hồng thu giữ tại vị trí dưới đầu chiếu ngủ của H có khối lượng là 0,07 gam (*Không thấy không bảy gam*), trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A4.

09 gói nilon màu hồng riêng biệt đều chứa chất cục bột màu trắng trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ dưới đồng rơm tại nhà sàn lán chăn nuôi gia súc thứ hai của Bạc Cầm H có khối lượng:

+ Gói thứ nhất có khối lượng: 0,38 gam (*Không thấy ba mươi tám gam*), trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A5.

+ Gói thứ hai có khối lượng: 0,40 gam (*Không thấy bốn mươi gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A6.

+ Gói thứ ba có khối lượng: 0,32 gam (*Không thấy ba mươi hai gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A7.

+ Gói thứ tư có khối lượng: 0,09 gam (*Không thấy không chín gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A8.

+ Gói thứ năm có khối lượng: 0,16 gam (*Không thấy mười sáu gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A9.

+ Gói thứ sáu có khối lượng: 0,10 gam (*Không thấy mười gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A10.

+ Gói thứ bảy có khối lượng: 0,09 gam (*Không thấy không chín gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A11.

+ Gói thứ tám có khối lượng: 0,11 gam (*Không thấy mười một gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A12.

+ Gói thứ chín có khối lượng: 0,08 gam (*Không thấy không tám gam*), trích toàn làm mẫu gửi giám định, ký hiệu A13.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 46/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với vật chứng gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A13 nghi là ma túy thu giữ của Lò Văn H1 và Bạc Cầm H.

Tại Kết luận giám định số: 647/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

Mẫu ký hiệu A1 và từ A4 đến A13 gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine (Heroin), có tên khoa H là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,87 gam.

Mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,21 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu A3 là ma túy, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa H là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,09 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là:

+ 1,87 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine,

được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất;

+ 0,21 gam, loại Methamphetamine;

+ 0,09 gam, loại Methamphetamine và Heroine (Heroin), có tên khoa H là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Ngày 05/3/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 47/QĐ trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định đối với số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*) thu giữ khi khám xét chỗ ở, đồ vật, tài sản của Bạc Cầm H.

Tại Kết luận giám định số: 654/KL-KTHS ngày 08/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Số tiền gửi giám định là tiền thật”. Hoàn lại toàn bộ đối tượng giám định.

Quá trình điều tra các bị can Bạc Cầm H và Lò Văn H1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 04/3/2024 Lò Văn H1 đi bộ từ nhà tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La đến lán chăn nuôi gia súc thứ hai của Bạc Cầm H trú cùng bản tìm mua ma túy về sử dụng. Đến nơi H1 đứng ở dưới lán, còn H đang ở trên lán chăn nuôi gia súc, H1 hỏi “ *Có không, lấy cho cháu hai trăm trắng, hai con ngựa (Ý là hỏi mua ma túy)*”, H hiểu ý, trả lời “Ừ”, khoảng hai phút sau, H từ trên lán đi xuống, sau đó H1 đưa 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) cho H, H nhận lấy tiền, đồng thời đưa cho H1 một gói ma túy được gói bằng nilon màu hồng bên trong có hai gói nilon màu hồng riêng biệt, một gói chứa Heroine và một gói chứa hai viên hồng phiến. Sau khi mua được ma túy, H1 cầm ma túy ở tay phải đi bộ quay về nhà, đi cách lán nương H khoảng 100 mét, H1 đi vào bụi cây trích lấy một phần nhỏ ma túy sử dụng bằng hình thức hít, phần ma túy còn lại H1 gói lại như cũ, cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc tiếp tục đi bộ quay về, trên đường về thì bị tổ công tác của Công an huyện Q phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ các vật chứng nêu trên.

Bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-QN ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Bạc Cầm H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Truy tố bị cáo Lò Văn H1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội

giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bạc Cầm H về tội mua bán trái phép chất ma túy và Lò Văn H1 về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Bạc Cầm H từ 30 tháng đến 36 tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/3/2024 là ngày bắt giữ bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn H1 từ 18 tháng đến 20 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/3/2024 là ngày bắt giữ bị cáo;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy:

01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Bạc Cầm H và Lò Văn H1 - Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy gồm: 15 mảnh giấy nilon màu hồng + 01 mảnh giấy màu trắng + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.* Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098497 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Bạc Cầm H, Lò Văn H1 cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

2) 01 (Một) phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng vụ: Tiền thu giữ của Bạc Cầm H, sinh năm 1966, trú tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La ngày 04/3/2024. Niêm phong hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2024 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia cùng hai dấu hình tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.*

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) mà Bạc Cầm H đã bán ma túy cho Lò Văn H1.

Tuyên trả lại cho Bạc Cầm H số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang, vì số tiền này không liên quan đến vụ án

+ *Về án phí:* Bị cáo Lò Văn H1 thuộc gia đình Hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để miễn án phí

hình sự sơ thẩm cho bị cáo H1.

Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Bạc Cầm H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ (*Hai trăm nghìn đồng*);

Quan điểm bào chữa của luật sư Trần Bích L đối với bị cáo Lò Văn H1, bị cáo Lò Văn H1 ngay từ khi bị bắt và trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn giữ nguyên thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, sau khi bị bắt, ngoài việc khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo đã tích cực phối hợp với cơ quan điều tra, khai ra đồng phạm, có căn cứ để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q mở rộng vụ án, bắt giữ thêm bị cáo Bạc Cầm H. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án*”, bị cáo là người dân tộc thiểu số, là người chưa có tiền án, tiền sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, các con của bị cáo còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân bị cáo bị tai nạn giao thông, sức khỏe không ổn định vì di chứng đến hộp sọ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết nêu trên để áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS, giảm TNHS cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí, tại khoản 5 Điều 251 BLHS có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng do bị cáo không có thu nhập, không có tài sản nào có giá trị, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, đồng thời áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS để tuyên bố bị cáo Lò Văn H1 phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, và do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng mức hình phạt là từ 16 tháng đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bào chữa của Luật sư. Lời nói sau cùng của các bị cáo Bạc Cầm H và Lò Văn H1 thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên Tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ, Kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do nghiện chất ma túy, nên ngày 04/3/2024 Bạc Cầm H đã thực hiện hành vi tàng trữ 2,17 gam ma túy (gồm 0,30 gam Methamphetamine và 1,87 gam Heroine) nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hồi 19 giờ ngày 04/3/2024 Cầm Bạc H đã bán cho Lò Văn H1 0,07gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine.

Bị cáo Lò Văn H1 là đối tượng nghiện chất ma túy. Ngày 04/3/2024 Lò Văn H1 đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,28 gam (gồm 0,07 gam Heroine và 0,21gam Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Áp dụng Điều 4 Nghị định số: 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự. Số ma túy đã thu giữ của Lò Văn H1 là 0,07 gam, loại Heroine và 0,21 gam, loại Methamphetamine, như vậy Lò Văn H1 phải chịu trách nhiệm với tổng khối lượng ma túy là 0,28 gam. Số ma túy thu giữ của Bạc Cầm H là 1,80 gam, loại Heroine; 0,09 gam loại Methamphetamine và Heroine, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,89 gam. Như vậy, Bạc Cầm H phải chịu trách nhiệm với toàn bộ số ma túy là 1,89 gam đã thu giữ và 0,28 gam đã bán cho Lò Văn H1 với tổng khối lượng 2,17 gam. Bị cáo Lò Văn H1 có hành vi mua của Bạc Cầm H tổng khối

lượng là 0,28gam chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine, mục đích mua về để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Bạc Cầm H đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” Bị cáo Lò Văn H1 đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Vì vậy, Cáo trạng số 15/CT-VKS-QN ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q truy tố bị cáo Bạc Cầm H về tội Mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

Truy tố bị cáo Lò Văn H1 tội Tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

*i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.*

...

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn H1 khai nhận, toàn bộ số ma túy bị thu giữ của bị cáo khi bị bắt quả tang là số ma túy bị cáo mua của Bạc Cầm H vào hồi 19 giờ ngày 04/3/2024. Sau đó bị cáo đã sử dụng một ít, số còn lại bị cáo cất vào túi áo đang mặc trên người của mình rồi đi về nhà, trên đường về thì bị bắt. Ngoài số ma túy mua của H ra bị cáo không mua của ai cả, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về tổng khối lượng tàng trữ của mình.

Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về các

chất ma túy của Nhà nước. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã có thời gian cải tạo, giáo dục nhiều lần liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy. Các bị cáo đã được chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể, cơ quan truyền thông tuyên truyền về giáo dục tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình, xã hội. Các bị cáo cũng nhận thức được đây là nguyên nhân tiếp tay cho tội phạm buôn bán, phát tán chất ma túy và làm suy giảm sức khỏe, giống nòi, lây lan bệnh tật; huỷ hoại nhân cách con người, làm huỷ hoại kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, đạo đức xã hội và phát sinh các tội phạm khác gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Đảng bộ và chính quyền huyện Q đang sử dụng rất nhiều biện pháp để loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Đối với Lò Văn H1: Là người có sức khỏe, trong độ tuổi lao động, có trình độ văn hóa phổ thông, nhận thức hiểu biết về pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý ngày 04/3/2024 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,07 gam Heroine và 0,21 gam Methamphetamine. Tổng khối lượng của hai chất ma túy là 0,28gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi trên của các bị cáo H1 đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng pháp luật.

Đối với bị cáo Bạc Cầm H: Bản thân bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi mãn hạn tù trở về địa phương, bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm, cải sửa bản thân mà lại tiếp tục con đường phạm tội, trước ngày 04/3/2024 bị cáo đã có hành vi mua và tàng trữ 1,87 gam chất ma túy loại Heroine và 0,30 gam Methamphetamine (Gồm: 0,28 gam bán cho H1 và 1,89 gam thu giữ tại nhà bị cáo H) nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo H đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là đúng pháp luật.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Bạc Cầm H là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy, thỏa thuận giá cả với người mua ma túy. Bị cáo phạm tội độc lập nên phải tự chịu trách nhiệm về hành vi mua bán của mình. Các bị cáo có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng tương đối lớn, khi lượng hình cũng cần vận dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo để ra mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội. Do đó, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo trở thành người công dân có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy tại địa phương trong giai đoạn hiện nay.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Lò Văn H1 và Bạc Cầm H: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lò Văn H1 tích cực giúp đỡ cơ quan chức năng trong việc phát hiện và điều tra. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bạc Cầm H có mẹ đẻ là Bạc Thị T là người có công với cách mạng, được Bộ tư lệnh quân khu 2 chứng nhận tham gia dân quân hỏa tuyến, có ông Lường Văn S là bố vợ nguyên là Bí thư Đảng Ủy xã L, huyện T được Nhà nước tặng 55 tuổi Đảng. Đây là tình tiết được giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Đối với Bạc Cầm H. Trong các năm 2006 bị xử phạt 30 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo bản án số 15/2006/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2008; Ngày 28/5/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 43/2009/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 31/5/2011; Ngày 28/8/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo bản án số 44/2014/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/02/2020. Tất cả các lần phạm tội nêu trên đều đồng loại tội ma túy. Sau khi chấp hành án xong bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân, mà lại tiếp tục tái phạm ma túy, đã có hành vi mua, tàng trữ và bán ma túy cho người khác, phạm tội với lỗi cố ý.

Từ những đánh giá nêu trên HĐXX xét thấy để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, cần áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo mức án phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249; khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: Xét thấy, hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn, không có tài sản giá trị lớn, thu nhập chính của các bị cáo từ trồng trọt, bị cáo Lò Văn H1 thuộc hộ cận nghèo. Do vậy, miễn áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo.

### [3] Về vật chứng vụ án:

1) 01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Q được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Bạc Cầm H và Lò Văn H1 - Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy gồm: 15 mảnh giấy nilon màu hồng + 01 mảnh giấy màu trắng + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.* Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đề giấy niêm phong số 098497 của

Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Bạc Cầm H, Lò Văn H1 cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những vật không có giá trị sử dụng, cần tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

2) 01 (Một) phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: “Vật chứng vụ: Tiền thu giữ của Bạc Cầm H, sinh năm 1966, trú tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La ngày 04/3/2024. Niêm phong hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2024 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia cùng hai dấu hình tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Đối với số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt, khám xét chỗ ở của Bạc Cầm H. Xét thấy trong số tiền nêu trên trong đó có 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) H vừa bán ma túy cho H1 và số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) là của bị cáo lao động mà có. Hội đồng xét thấy, số tiền 400.000đ là tiền do phạm tội mà có, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước. Đối với số tiền 800.000đ do không liên quan đến vụ án, căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS tuyên trả cho bị cáo sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

#### [4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc 1,87 gam Heroine, 0,21 gam Methamphetamine và 0,09 gam Heroine và Methamphetamine, bị can Bạc Cầm H khai nhận mua của một người đàn ông không biết rõ lai lịch, địa chỉ, chỉ có một lời khai duy nhất. Do vậy, không có cơ sở để mở rộng điều tra, xử lý đối với người đàn ông bán ma túy cho H.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. bị cáo Bạc Cầm H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Lò Văn H1 là hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H1.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Lò Văn H1 18 (Mười tám) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 04/3/2024).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt Bạc Cầm H 30 ( Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 05/3/2024)

3. Miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo Bạc Cầm H và Lò Văn H1

4. Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

1) 01 (Một) phong bì công văn của Công an huyện Quỳnh Nhai được niêm phong, dán kín. Mặt trước phong bì ghi “*Vật chứng lưu kho vụ Bạc Cầm H và Lò Văn H1 - Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy gồm: 15 mảnh giấy nilon màu hồng + 01 mảnh giấy màu trắng + 03 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.* Mặt sau tại mép dán giáp lai phong bì được dán đè giấy niêm phong số 098497 của Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia và chữ ký, họ tên của bị can Bạc Cầm H, Lò Văn H1 cùng hai hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q.

2) 01 (Một) phong bì công văn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, mặt trước phong bì ghi: “*Vật chứng vụ: Tiền thu giữ của Bạc Cầm H, sinh năm 1966, trú tại Bản C, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La ngày 04/3/2024. Niêm phong hồi 10 giờ 30 phút ngày 26/4/2024 tại phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La, trên giấy niêm phong có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành phần tham gia cùng hai dấu hình tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La + Vỏ phong bì cũ gửi giám định*

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng). Tuyên trả cho Bạc Cầm H số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng).

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/2024 ngày 04/6/2024 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La)*

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bạc Cẩm H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn H1.

Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 13/6/2024.

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (03);
- Trại giam (02);
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự (02);
- Các bị cáo (02);
- Lsu (01);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hương**

**Các thành viên hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên  
toà**

***Nơi nhận:***

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (03);
- Trại giam (02);
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự (02);
- Các bị cáo (02);
- Lsu (01);
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hương**

**Các thành viên hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

